



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

Báo cáo tài chính cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2022



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
Thông tin về Ngân hàng

Giấy phép Hoạt động
Ngân hàng số

91/GP-NHNN

ngày 28 tháng 3 năm 2008

Giấy phép Hoạt động Ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp và có thời hạn 99 năm kể từ ngày cấp.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đã được điều chỉnh nhiều lần, và lần điều chỉnh gần nhất là điều chỉnh lần thứ 24 vào ngày 11 tháng 1 năm 2023.

Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Đức Thụy

Chủ tịch (từ ngày 9/12/2022)

Phó Chủ tịch (đến ngày 8/12/2022)

Ông Huỳnh Ngọc Huy

Chủ tịch (đến ngày 9/12/2022)

Phó Chủ tịch (từ ngày 9/12/2022)

Ông Phạm Doãn Sơn

Phó Chủ tịch thường trực

Ông Dương Công Toàn

Phó Chủ tịch

Ông Lê Hồng Phong

Thành viên

Bà Dương Hoài Liên

Thành viên độc lập

Ban Kiểm soát

Ông Trần Thanh Tùng

Trưởng ban

Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Thành viên

Ông Phùng Thế Việt

Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Phạm Doãn Sơn

Tổng Giám đốc (đến ngày 17/3/2023)

Ông Hồ Nam Tiến

Quyền Tổng Giám đốc (từ ngày 17/3/2023)

Phó Tổng Giám đốc thường trực

(đến ngày 16/3/2023)

Ông Bùi Thái Hà

Phó Tổng Giám đốc thường trực

(từ ngày 21/3/2023)

Bà Nguyễn Thị Gấm

Phó Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Ánh Vân

Phó Tổng Giám đốc

Ông Vũ Quốc Khánh

Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Thanh Tùng

Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Quốc Thành

Phó Tổng Giám đốc

Ông Kim Minh Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Ngọc Nam

Phó Tổng Giám đốc

Bà Lê Thị Thanh Nga

Phó Tổng Giám đốc

Bà Vũ Thu Hiền

Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Quý Chiền

Phó Tổng Giám đốc

Ông Hoàng Văn Phúc

Phó Tổng Giám đốc

Ông Lê Anh Tùng

Phó Tổng Giám đốc

Trụ sở chính

Tòa nhà Lienvietpostbank
Số 210 Đường Trần Quang Khải,
Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

1
2

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (“Ngân hàng”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Ngân hàng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng:

- (a) báo cáo tài chính được trình bày từ trang 5 đến trang 81 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động và lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cho rằng Ngân hàng sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc 



Hồ Nam Tiên
Quyền Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2023



KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Landmark 72
E6 Pham Hung Street, Me Tri Ward
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (“Ngân hàng”), bao gồm báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng phê duyệt phát hành ngày 27 tháng 3 năm 2023, được trình bày từ trang 5 đến trang 81.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động và lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 22-02-00022-23-1



Đàm Xuân Lâm

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 0861-2023-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Lê Nhật Vương

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 3849-2022-007-1

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023



	Thuyết minh	31/12/2022 Triệu VND	31/12/2021 Triệu VND
A	TÀI SẢN		
I	Tiền mặt	4	2.983.877
II	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNNVN”)	5	10.323.700
III	Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng (“TCTD”) khác	6	31.967.998
1	Tiền gửi tại các TCTD khác	31.367.998	21.287.760
2	Cho vay các TCTD khác	658.198	1.150.733
3	Dự phòng cho vay các TCTD khác	(58.198)	-
IV	Chứng khoán kinh doanh	7	566.280
1	Chứng khoán kinh doanh	566.280	232.521
V	Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	8	-
VI	Cho vay khách hàng	230.636.976	205.783.434
1	Cho vay khách hàng	235.506.871	208.954.136
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(4.869.895)	(3.170.702)
VII	Hoạt động mua nợ	11	257.484
1	Mua nợ	260.453	-
2	Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ	(2.969)	-
VIII	Chứng khoán đầu tư	42.007.290	38.689.486
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	42.007.290	38.706.806
3	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	-	(17.320)
IX	Góp vốn, đầu tư dài hạn	315.931	315.931
4	Đầu tư dài hạn khác	315.931	315.931
X	Tài sản cố định	1.693.198	1.584.457
1	Tài sản cố định hữu hình	1.202.795	1.092.819
a	Nguyên giá	2.829.739	2.530.702
b	Giá trị hao mòn lũy kế	(1.626.944)	(1.437.883)
3	Tài sản cố định vô hình	490.403	491.638
a	Nguyên giá	678.956	672.549
b	Giá trị hao mòn lũy kế	(188.553)	(180.911)
XII	Tài sản Có khác	16	6.993.113
1	Các khoản phải thu	2.185.961	1.248.734
2	Các khoản lãi, phí phải thu	4.149.087	5.383.067
3	Tài sản Có khác	665.150	818.920
4	Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	(7.085)	(4.919)
	TỔNG TÀI SẢN	327.745.847	289.193.879

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

	Thuyết minh	31/12/2022 Triệu VND	31/12/2021 Triệu VND
B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
	NỢ PHẢI TRẢ		
I	Các khoản nợ Chính phủ và NHNNVN	17	3.076.781
1	Tiền gửi và vay Chính phủ, NHNNVN		3.076.781
II	Tiền gửi và vay các TCTD khác	18	39.660.022
1	Tiền gửi của các TCTD khác		37.694.447
2	Vay các TCTD khác		1.965.575
III	Tiền gửi của khách hàng	19	215.888.025
IV	Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	8	42.030
VI	Phát hành giấy tờ có giá	20	35.048.167
VII	Các khoản nợ khác	21	9.975.668
1	Các khoản lãi, phí phải trả		6.525.149
3	Các khoản phải trả và công nợ khác		3.450.519
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		303.690.693
	VỐN CHỦ SỞ HỮU		
VIII	Vốn và các quỹ	23	24.055.154
1	Vốn		17.291.111
a	Vốn điều lệ	23	17.291.054
c	Thặng dư vốn cổ phần		57
2	Các quỹ của TCTD		2.860.199
5	Lợi nhuận chưa phân phối		3.903.844
	TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU		24.055.154
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		327.745.847



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
 Tòa nhà Lienvietpostbank, Số 210 Đường Trần Quang Khải
 Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2022
 (tiếp theo)

Mẫu B02/TCTD
 (Ban hành theo Thông tư số
 49/2014/TT-NHNN
 ngày 31 tháng 12 năm 2014 của
 Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	Thuyết minh	31/12/2022 Triệu VND	31/12/2021 Triệu VND
CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH			
1	Bảo lãnh vay vốn	38(a) 59.340	63.340
2	Cam kết giao dịch hối đoái	38(a) 74.355.004	72.977.996
	<i>Cam kết mua ngoại tệ</i>	54.514	2.270.761
	<i>Cam kết bán ngoại tệ</i>	32.868	1.130.987
	<i>Cam kết giao dịch hoán đổi</i>	74.267.622	69.576.248
4	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	38(a) 1.786.014	1.281.853
5	Bảo lãnh khác	38(a) 944.919	891.795
6	Các cam kết khác	38(a) 301.096	2.828.995
7	Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	38(b) 1.107.733	1.782.255
8	Nợ khó đòi đã xử lý	38(c) 5.916.900	3.123.928
9	Tài sản và chứng từ khác	38(d) 2.650.884	4.508.038

Ngày 27 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Trần Hoài Thu
 Trưởng phòng Tài chính

Người soát xét:



Nguyễn Thị Gấm
 Kế toán trưởng

Người phê duyệt:



Hồ Nam Tiên
 Quyền Tổng Giám đốc

01
 01
 NH
 KI
 LI

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	2022 Triệu VND	2021 Triệu VND
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	24	25.225.644	20.925.551
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	24	(13.325.675)	(11.908.392)
I	Thu nhập lãi thuần		11.899.969	9.017.159
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	25	2.096.512	1.113.896
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	25	(434.650)	(256.014)
II	Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ		1.661.862	857.882
III	Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	26	10.463	138.787
IV	(Lỗ)/lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	27	(2.769)	4.543
V	Lãi/(lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	29	345.762	(1.384)
5	Thu nhập từ hoạt động khác		334.327	199.033
6	Chi phí hoạt động khác		(133.180)	(165.331)
VI	Lãi thuần từ hoạt động khác	30	201.147	33.702
VII	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	28	53.877	-
VIII	Chi phí hoạt động	31	(5.306.893)	(5.090.421)
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		8.863.418	4.960.268
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	32	(3.173.737)	(1.322.250)
XI	Tổng lợi nhuận trước thuế		5.689.681	3.638.018
7	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	33	(1.179.428)	(764.770)
XII	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN")	33	(1.179.428)	(764.770)
XIII	Lợi nhuận sau thuế		4.510.253	2.873.248
			Đã điều chỉnh lại	
XV	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	34	2.671	1.651

Ngày 27 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Trần Hoài Thu
 Trưởng phòng Tài chính

Người soát xét:



Nguyễn Thị Gấm
 Kế toán trưởng

Người phê duyệt:



Hồ Nam Tiên
 Quyền Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này